

Số: 25/2013/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 253/TTr-SGDĐT ngày 06/02/2013 về việc ban hành Quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 61/2007/QĐ-UBND ngày 16/10/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Lao động – Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Công an tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VHXXH – HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh (VX);
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT (VX).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Trí

QUY ĐỊNH

Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Ban hành kèm theo Quyết định số 25 /2013/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về dạy thêm, học thêm có thu tiền bao gồm: Điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục tổ chức dạy thêm, học thêm; hồ sơ, thủ tục cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Việc phụ đạo cho những học sinh học lực yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi thuộc trách nhiệm của nhà trường, không thu tiền của học sinh, không coi là dạy thêm, học thêm.

Điều 2. Các trường hợp không được dạy thêm

Thực hiện thống nhất theo Điều 4 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm (sau đây gọi tắt là Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT).

**Chương II
TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM**

Điều 3. Tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

2. Sĩ số học sinh lớp dạy thêm, học thêm không quá 45 học sinh/lớp. Thời khóa biểu mỗi buổi dạy thêm ban ngày không quá 04 tiết trong giờ hành chính, ban đêm không quá 03 tiết và kết thúc giờ học không quá 21 giờ; số tiết dạy thêm, học thêm mỗi môn/tuần không vượt quá 04 tiết; không dạy thêm, học thêm vào ngày Chủ nhật và ngày nghỉ lễ theo quy định của Luật Lao động. Trong một ngày, mỗi học sinh tính chung học chính khóa và học thêm không quá 08 tiết. Cả năm học, tổng số tiết dạy trong nhà trường (kể cả tiết dạy thêm) của mỗi giáo viên không vượt quá 200 tiết so với định mức được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và quy định của Luật Lao động.

Điều 4. Tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Việc tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường thực hiện theo quy định tại Điều 6 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

2. Sĩ số học sinh lớp dạy thêm, học thêm; thời khóa biểu; số tiết học của học sinh thực hiện như quy định tại Khoản 2, Điều 3 của Quy định này.

3. Số tiết dạy của giáo viên thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 44/2011/TT-BGDĐT ngày 10/10/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chế độ thỉnh giảng trong các cơ sở giáo dục. Cụ thể là: Tổng số giờ thỉnh giảng trong một năm học của một nhà giáo thỉnh giảng không vượt quá tổng định mức giờ giảng dạy và giờ dạy thêm theo quy định của pháp luật đối với nhà giáo trong biên chế, nhà giáo cơ hữu thực hiện cùng nhiệm vụ.

Điều 5. Thu và quản lý tiền học thêm

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường:

a) Thu và quản lý tiền học thêm thực hiện như quy định tại Khoản 1, Điều 7 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

b) Tỷ lệ chi trong tổng số thu tiền học thêm:

- 80% chi thù lao cho giáo viên trực tiếp giảng dạy.
- 12% chi cho quản lý, tổ chức lớp học thêm, mua sắm tài liệu phục vụ dạy thêm tại cơ sở giáo dục.
- 8% trả tiền điện nước, hao mòn tài sản phục vụ việc dạy thêm.

c) Mức chi thù lao tối đa một tiết dạy thêm cho giáo viên trực tiếp giảng dạy bằng gấp rưỡi tiền thừa giờ một tiết của giáo viên trung học hưởng lương bậc 9/9 (hệ số lương 4,98) khi giảng dạy chính khóa theo quy định hiện hành của Nhà nước. Có thể tính chung một mức chi thù lao cho tất cả giáo viên trực tiếp dạy thêm trong cùng một cơ sở giáo dục.

d) Tổng chi thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm là căn cứ để tính các khoản chi khác, từ đó làm cơ sở cho việc xác định mức thu tiền học thêm. Trường hợp, khi có sự thay đổi mức lương tối thiểu theo quy định của Nhà nước làm thay đổi mức chi thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm dẫn đến thay đổi mức thu tiền học thêm, nhà trường phải có văn bản báo cáo với cơ quan cấp phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm để xin phép được điều chỉnh mức thu tiền học thêm.

2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường:

a) Thu và quản lý tiền học thêm thực hiện như quy định tại Khoản 2, Điều 7 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

b) Bảo đảm thu đủ bù chi theo thực tế phục vụ dạy thêm, học thêm; mức chi thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm thực hiện theo sự thỏa thuận giữa giáo viên với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm.

Chương III

THẨM QUYỀN, HỒ SƠ, THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 6. Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình tiểu học, trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở.

Điều 7. Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp giấy phép; thời hạn, gia hạn, thu hồi giấy phép; đình chỉ hoạt động dạy thêm, học thêm

Thực hiện như quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

Chương IV **TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ** **HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM**

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 16 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

2. Quy định biểu mẫu hồ sơ xin cấp phép theo quy định thủ tục hành chính. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện và cấp giấy phép; gia hạn, thu hồi giấy phép và đình chỉ tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông.

Điều 9. Trách nhiệm của Công an tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai

1. Công an tỉnh chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo trật tự, an ninh trong quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh theo Quy định này.

2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý các cơ sở, trung tâm dạy nghề có tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm theo Quy định này; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo chế độ lao động của người tham gia hoạt động dạy thêm theo Quy định này.

3. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc cấp phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh theo Quy định này đúng với thủ tục hành chính.

4. Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo việc thu và quản lý tiền học thêm trên địa bàn tỉnh theo đúng Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

5. Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo các cơ sở, tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm phải có cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm đạt yêu cầu quy định tại Quyết định số 1221/2000/QĐ-BYT ngày 18/4/2000 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy định về vệ sinh trường học và Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông; có công trình vệ sinh và có nơi chứa rác thải hợp vệ sinh.

6. Sở Tư pháp phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về việc quản lý, tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh theo đúng Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

7. Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai tuyên truyền rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng, giúp cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 17 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

2. Đối với các trường tiểu học không có điều kiện tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, căn cứ vào nhu cầu thực tế, chính đáng của đa số phụ huynh học sinh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể ban hành quy định về quản lý học sinh tiểu học ngoài giờ học chính khóa theo sự tham mưu đề xuất của Trường Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Điều 11. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Thực hiện trách nhiệm như quy định tại Điều 18 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

2. Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quy định về quản lý học sinh tiểu học ngoài giờ học chính khóa khi đa số phụ huynh học sinh ở các trường tiểu học không có điều kiện tổ chức dạy học 02 buổi/ngày có nhu cầu chính đáng.

3. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, kiểm tra điều kiện và cấp giấy phép; gia hạn, thu hồi giấy phép và đình chỉ tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường nội dung chương trình tiểu học, trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) có trách nhiệm xác nhận vào hồ sơ xin cấp hoặc gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

2. Phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường trên địa bàn cấp xã; giám sát và khi phát hiện các sai phạm trong việc tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường, kịp thời báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền xử lý.

Điều 13. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường; của tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 19, Điều 20 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

2. Ban hành Nội quy dạy thêm và học thêm, nêu rõ trách nhiệm và quyền hạn, bảo đảm sự tuân thủ nội quy của người quản lý, người dạy và người học. Thực hiện phân công giáo viên, xếp lớp, xếp thời khóa biểu dạy thêm, học thêm đúng quy định tại Khoản 2, Điều 3 của Quy định này. Thực hiện đầy đủ, rõ ràng việc thỏa thuận mức thu tiền học thêm, công khai mức thu, tổ chức thu và quản lý tiền học thêm theo Điều 5 của Quy định này.

3. Hiệu trưởng và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục công lập có trách nhiệm quán triệt trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh thuộc quyền quản lý để ngăn chặn việc tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường không đúng quy định.

4. Quản lý, lưu giữ và xuất trình khi được thanh tra, kiểm tra hồ sơ dạy thêm, học thêm: Hồ sơ xin cấp phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; biên bản thỏa thuận mức thu tiền học thêm, đơn xin học thêm, đơn xin dạy thêm; bản thông báo mức thu tiền học thêm, nội quy dạy thêm, học thêm; bảng phân công giáo viên dạy thêm, thời khóa biểu, sổ ghi đầu bài, sổ điểm danh, giáo án của người dạy thêm; hồ sơ tài chính theo quy định hiện hành.

Chương V

THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 14. Thanh tra, kiểm tra

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục, của các cơ quan thanh tra Nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan, của chính quyền các cấp.

2. Hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường chịu sự giám sát của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thanh tra, kiểm tra các cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm thuộc thẩm

quyền được giao cấp phép hoạt động. Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra với Ủy ban nhân dân cùng cấp và xin ý kiến xử lý các vụ việc vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Các cơ quan chức năng (Công an, Lao động – Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Tài chính, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp) có trách nhiệm phối hợp trong việc kiểm tra điều kiện cấp phép dạy thêm, học thêm hoặc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm khi được Sở Giáo dục và Đào tạo, các Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị phối hợp.

Điều 15. Xử lý vi phạm

1. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quản lý; tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm thì bị xử lý theo quy định pháp luật hiện hành về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức và về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

2. Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân vi phạm nghiêm trọng hoặc tái phạm quy định về dạy thêm, học thêm có hành vi lừa đảo hoặc tổ chức dạy thêm, học thêm trái quy định, vi phạm các quy định về an ninh trật tự an toàn xã hội thì tùy mức độ bị áp dụng các hình thức xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương VI TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Trí